

# Biện pháp khắc phục lỗi thường gặp cho sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An khi thực hành các động tác múa dân gian dân tộc Kinh

Trần Thị Kim Uyên\*

\*Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An

Received: 19/01/2023; Accepted: 31/01/2023; Published: 06/02/2023

**Abstract:** Students still have limitation of choosing the right techniques in dancing. It is essential to take measures to overcome common mistake while practicing Kinh's folk dance in order to improve student's quality.

**Keywords:** Overcome common mistakes; practice; Kinh's folk dance.

## 1. Đặt vấn đề

Múa là một loại hình nghệ thuật biểu diễn mang tính khách quan và đặc thù. Múa là hoạt động, vận động thể hình, thẩm mỹ để phát triển tri giác, xúc giác, cảm giác, thính giác, cơ quan hô hấp. Khi múa, con người có thể tự điều chỉnh hành vi, hành động, có cảm giác, cảm nhận ý thức hoàn thiện bản thân để hòa hợp với cái đẹp của xã hội một cách hoàn thiện, hoàn mỹ. Để tiếp thu được kiến thức của nghệ thuật múa đòi hỏi sinh viên (SV) phải có một số kỹ năng nhất định và không nằm ngoài yêu cầu của sự khổ luyện lao động nghệ thuật múa để có kết quả mong muốn.

Thực tế hiện nay, tại Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An, SV K42 Cao đẳng mầm non còn hạn chế khi thực hành các động tác múa dân gian (DG) dân tộc Kinh thuộc học phần “Múa và phương pháp dạy trẻ vận động theo nhạc”. Các lỗi này xuất phát từ nguyên nhân chủ quan và khách quan nhưng đều ảnh hưởng không tốt đến kết quả học tập của SV. Bài viết đề cập đến thực trạng và đưa ra một số biện pháp nhằm hỗ trợ SV khắc phục các lỗi thường gặp khi thực hành các động tác múa DG dân tộc Kinh.

## 2. Nội dung

### 2.1. Thực trạng thực hành các động tác múa dân gian dân tộc Kinh của sinh viên

#### 2.1.1. Thực trạng nhận thức của sinh viên khi thực hành các động tác múa dân gian dân tộc Kinh

Tôi đã tiến hành khảo sát trên 130 SV K42 Cao đẳng mầm non, kết quả thu được như sau:

- Nhận thức về thời gian tập luyện thực hành động tác múa DG dân tộc Kinh: 65% SV cho rằng: cần dành thời gian trên lớp học và ngoài giờ để rèn luyện các động tác múa DG dân tộc Kinh. Còn lại

35% SV cho rằng chỉ cần thời gian luyện tập trên lớp là đủ.

- Nhận thức của SV về vai trò của bản thân trong quá trình thực hành động tác múa DG dân tộc Kinh: Có 92% SV nhận thức được SV là người tự lập kế hoạch tự học, luyện tập các động tác múa. Còn lại 8% SV cho rằng: giảng viên giữ vai trò trung tâm, là người quyết định việc luyện tập thực hành của SV.

- Nhận thức của SV về kỹ năng thực hành múa của bản thân: Có 50% SV cho rằng bản thân còn thực hiện sai nhiều động tác và ít nhiều cũng chỉ ra được động tác bị sai, 5% SV tự thấy có năng khiếu nhưng còn phải rèn luyện nhiều, 45% SV biết mình múa sai nhưng không biết sai ở kỹ thuật hay động tác nào.

Bảng 2.1: Nhận thức của SV khi thực hành động tác múa DG dân tộc Kinh

Nội dung	Mức độ			
	Cần thiết		Không cần thiết	
	Số lượng (N=130)	%	Số lượng (N=130)	%
Múa đúng kỹ thuật động tác múa DG dân tộc Kinh	104	80%	26	20%
Múa đúng tính chất động tác DG dân tộc Kinh	91	70%	39	30%
Việc học động tác múa DG dân tộc Kinh	117	90%	13	10%

- Nhìn vào bảng 2.1 nhận thấy: đa số SV nhận thức được sự cần thiết của việc học động tác múa DG dân tộc Kinh (90%) cũng như việc múa đúng kỹ thuật (80%), đúng tính chất động tác (70%). Những SV này cho rằng, dù là dạy trẻ MN những động tác đơn giản nhưng phải truyền thụ chính xác, để không

làm sai lệch các biểu tượng ban đầu của trẻ; thực hiện đúng tính chất động tác múa thì mới làm bộc lộ được nội dung, ý nghĩa của động tác và thể hiện được ý đồ tác phẩm múa. Tuy nhiên, vẫn còn 20% SV không thấy cần thiết phải múa đúng kỹ thuật động tác; 30% SV cho rằng, không nhất thiết phải múa đúng tính chất động tác.

Như vậy, đa số SV đều nhận thức được tầm quan trọng của việc múa đúng kỹ thuật, đúng tính chất động tác; tự lập kế hoạch, tổ chức rèn luyện. Tuy nhiên vẫn tồn tại một số SV còn chưa chủ động trong việc lập ra kế hoạch, chưa múa đúng kỹ thuật và không thể phát hiện lỗi sai khi thực hành các động tác múa DG dân tộc Kinh.

### 2.1.2. *Khó khăn của sinh viên khi thực hành múa dân gian dân tộc Kinh*

- Thi năng khiếu đầu vào tuyển sinh không có bộ môn Múa nên nhiều SV hạn chế năng khiếu múa.

- Thời gian học học phần múa trên lớp là 2 tiết/tuần. Phần học chất liệu múa DG dân tộc Kinh là 8 tiết thực hành trên lớp, nên SV không thể tiếp thu hiệu quả cao.

- Khả năng nghe nhạc của SV kém nên không chắc nhịp khi múa.

- Khả năng xác định phương hướng, không chế còn chưa tốt nên thường thực hiện động tác múa sai kỹ thuật.

- SV phải tự luyện tập ngoài giờ học tại phòng ở chật hẹp, sân trường, kí túc xá hay xóm trọ chứ không có phòng tập đảm bảo điều kiện về: không gian, âm nhạc, gương, gióng, sàn tập giống như trên lớp học.

- Nhiều SV hạn chế về năng khiếu không thể tự thực hiện đúng động tác khi không có bạn cùng luyện tập, nhằm giúp bản thân nhắc nhở, chỉnh sửa lỗi sai.

- Có nhiều SV biết mình múa sai, song không thể tự sửa sai. Nhưng cũng không ít SV chưa biết phát hiện ra lỗi sai của mình.

### 2.1.3. *Một số lỗi sai thường gặp của sinh viên khi thực hành múa dân gian dân tộc Kinh*

Tác giả đã tiến hành quan sát và ghi chép lại những lỗi sai thường gặp của SV qua các giờ học thực hành múa DG dân tộc Kinh. Cụ thể trong Tổ hợp: “Nhún mềm, hái đào”, “Guộn đèn, Hạ - Trung - Thượng”, kết quả như sau:

- Có 48 % SV mắc lỗi sai khi thực hiện động tác nhún mềm: SV không khống chế được cơ bắp của chân nên không thể nhún chậm đúng nhịp mà thường thực hiện nhanh và nhầm lẫn sang nhún giắt. Trọng

tâm thường bị dồn về phía trước hoặc phía sau dẫn đến tình trạng sai dáng, không đẹp và không trụ vững khi múa.

- 60% SV mắc lỗi sai với bước chân quả trám của động tác guộn đèn kết hợp chân và tay: Thường nhún vào phách mạnh (nhịp số), trong khi yêu cầu là nhún vào phách nhẹ (nhịp tà). Khi thực hiện bước chân của động tác Hạ - Trung - Thượng 95% SV nhầm lẫn bước chân nhún mềm với nhún dật, yêu cầu nhún mềm vào phách mạnh (nhịp số) thì lại nhầm sang nhún mềm vào phách nhẹ (nhịp tà), thậm chí không nhún đúng vào nhịp nào.

- Động tác guộn ngón yêu cầu phải guộn theo thứ tự từ ngón út đến ngón cái và mở ngón cũng theo quy trình trên thì SV thường bắt đầu guộn từ ngón giữa và cũng không guộn theo thứ tự từng ngón, thậm chí guộn cả bàn tay. Cổ tay SV không gập hết cỡ để guộn mà chỉ guộn rất hời hợt làm sai tính chất động tác và thường bị nhanh hơn nhịp. Một số SV còn guộn ngược làm sai lệch hoàn toàn động tác (SV mắc lỗi sai chiếm 40%).

- Động tác cánh chim yêu cầu đưa tay hạ xuống vào nhịp lẻ (1.3.5.7) thì 78% SV thường thực hiện vào nhịp chẵn (2.4.6.8) và thậm chí không chắc nhịp, không rơi vào nhịp nào. Động tác cánh chim có nguyên tắc khuỷu tay “khi cánh tay lên/xuống thì khuỷu tay sẽ lên/xuống trước rồi mới đến bàn tay”. Đây là lỗi mà đến 90% SV mắc phải do không điều khiển được khung xương tay và không khống chế được cơ bắp của cánh tay.

- Động tác hái đào một tay và hái đào hai tay đều bị sai ở kỹ thuật guộn ngón và cách tạo dáng, đặc biệt là phần lưng và chân trụ.

Với hái đào một tay, 98% SV sai khung tay, thực hiện động tác nhanh trước nhịp, chưa chính xác về đường đi của cánh tay (từ hướng 2 kéo về hướng 6 đối với tay phải và từ hướng 8 kéo về hướng 4 đối với tay trái). Ở động tác hái đào một tay: khi thực hiện tay phải thì phải đánh mặt bằng cầm về hướng 2 (nhịp lẻ) và hướng 4 (nhịp chẵn) thì SV lại đánh mặt bằng mũi và nhầm lẫn sang hướng 6.

Ở động tác hái đào hai tay, đánh mặt bằng cầm và má phía bên tay làm động tác theo hướng 2 và 6 hoặc hướng 8 và 4 thì 90% SV lại nhầm lẫn sang hướng 2 và 4 hay 8 và 6, thậm chí không thực hiện đánh mặt.

- Với động tác tay guộn đèn: 80% SV thường bị sai nhịp và lòng bàn tay không ngửa lên. Ở nhịp “tà” sau nhịp 1, trước khi lên nhịp 2 thì không đưa cánh tay về hướng 3 và hướng 7 mà lại nhầm lẫn đưa cả

hai tay về hướng 1. Tại nhịp này cũng không ngửa bàn tay mà thường bị sấp bàn tay dẫn đến sai lệch động tác. Khi từ nhịp 3 chuyển sang nhịp 4 phải xoay cổ tay để ngửa lòng bàn tay thì SV chỉ thực hiện lật bàn tay hoặc guồn bàn tay. Từ những lỗi sai đó làm tính chất động tác bị biến dạng và khó khăn khi áp dụng sử dụng đạo cụ.

Qua quan sát một số động tác trên, thấy rằng khi thực hành các động tác múa DG dân tộc Kinh, SV thường gặp các lỗi sai về nhịp; tính chất động tác; cách tạo dáng, đánh mặt - đầu; định hướng không gian; sự khống chế về cơ bắp. Các lỗi sai này có nguyên nhân chủ quan và khách quan. Trong đó vấn đề khó khăn nhất vẫn là do năng khiếu múa của SV còn nhiều hạn chế.

## **2.2. Một số biện pháp khắc phục lỗi thường gặp cho sinh viên Khoa Mâm non khi thực hành các động tác múa dân gian dân tộc Kinh**

*Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc múa đúng kĩ thuật*

- Bản thân GV và SV phải nhận thức đúng đắn tầm quan trọng của việc múa đúng kĩ thuật. Khi múa đúng kĩ thuật thì mới múa đẹp và múa có hồn trong những luật động của động tác múa.

*Biện pháp 2: Lập kế hoạch thực hành, luyện tập cụ thể, đảm bảo trong từng nhóm có năng lực cá nhân khá - kém.*

- Lập kế hoạch thực hành, luyện tập cụ thể là việc quan trọng trong quá trình tổ chức tập luyện. Khi có kế hoạch phù hợp, chú ý đến việc đảm bảo trong từng nhóm có năng lực cá nhân khá - kém thì không lãng phí thời gian và SV có thể hỗ trợ nhau luyện tập tốt hơn.

- SV cần đưa ra kế hoạch thực hành, luyện tập phù hợp về: không gian, thời gian, năng lực từng cá nhân và những điều kiện tâm lí, cơ sở vật chất liên quan. Đảm bảo có bản kế hoạch cá nhân và nhóm.

- Nghiên cứu kĩ thuật của từng động tác. Sắp xếp thực hành riêng lẻ các động tác theo hệ thống từ dễ đến khó.

*Biện pháp 3: Xác định điểm mốc làm chuẩn cho từng động tác.*

- Xác định được điểm mốc làm chuẩn cho từng động tác giúp SV định hướng không gian và khống chế cơ bắp từng bộ phận của cơ thể tốt hơn. Từ đó, theo thói quen thực hiện động tác, SV sẽ bớt đi sự lệch lạc ban đầu.

- SV xác định chính xác các hướng trong nghệ

thuật Múa. Xác định rõ lỗi sai để đưa ra điểm mốc phù hợp cụ thể cho từng động tác. Tận dụng giống múa, khăn múa để làm mốc chuẩn.

*Biện pháp 4: Nghe nhạc, phân biệt rõ phách mạnh, phách nhẹ, đếm nhịp rõ ràng.*

- Nghe nhạc, phân biệt rõ phách mạnh, phách nhẹ, đếm nhịp rõ ràng nhằm giúp SV xác định chính xác nhịp của từng động tác. Từ đó hạn chế việc múa sai nhịp, trượt nhịp, góp phần cho động tác có cảm xúc hơn.

- Nghe nhạc nhằm giúp SV nhớ giai điệu, cảm nhận được nội dung, tiết tấu của âm nhạc, biết thể loại âm nhạc và thuộc vào nhịp 2/4 hay 3/4, 4/4,...

- Nghe nhạc để đếm xem có bao nhiêu nhịp trong đoạn nhạc đó. Xác định từng nhịp của động tác tương ứng với phách mạnh, nhẹ, nhịp cụ thể của âm nhạc. Đếm nhịp rõ ràng thành tiếng sau đó biết đếm nhằm để nghe nhạc.

*Biện pháp 5: Tạo môi trường luyện tập: tâm lí, không gian, thời gian, cơ vật chất.*

- Mang tính chất nghệ thuật cao nên người thực hiện phải hứng thú mới tạo nên tác phẩm có cảm xúc. Muốn vậy, khi SV luyện tập cần cần tập trung chú ý và đảm bảo về môi trường: tâm lí, không gian, thời gian, cơ sở vật chất nhằm tránh bị chi phối.

- Không gian phù hợp được xác định trước nhằm đủ cho số lượng người của nhóm và phù hợp tính chất hoạt động của động tác. Cơ sở vật chất chuẩn bị đầy đủ cho việc tập luyện: gương, giống, loa đài, sàn múa, trang phục, đạo cụ cần thiết. Thời gian trên lớp hay ngoài giờ học cũng được phải đảm bảo đủ cho việc thực hành, luyện tập.

## **3. Kết luận**

Sửa lỗi sai trong quá trình luyện tập để múa đúng kĩ thuật, múa đẹp, múa có cảm xúc là việc làm rất cần thiết khi SV tiếp thu và thực hành các động tác múa DG dân tộc Kinh. Trong khoảng thời gian rất ngắn, giảng viên và SV phải hết sức nỗ lực cố gắng, đồng thời áp dụng linh hoạt, phù hợp các biện pháp trên sẽ giúp cho SV hạn chế được các lỗi sai, góp phần nâng cao chất lượng học tập học phần “Múa và phương pháp dạy trẻ vận động theo nhạc” tại Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An.

## **Tài liệu tham khảo**

1. Trần Minh Trí (2001), *Múa và phương pháp dạy trẻ vận động theo âm nhạc*, NXB Giáo dục.
2. Trần Đức Viễn, Phùng Hồng Quý (2013), *Giáo trình múa dân tộc Kinh*, NXB Văn hóa dân tộc.